

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 454/UBND-NV  
V/v thực hiện Quy định  
tiêu chí đánh giá công tác dân vận  
của các cơ quan nhà nước

Bình Giang, ngày 18 tháng 9 năm 2018

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sự nghiệp huyện;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện công văn số 690/SNV-XDCQ&CTTN ngày 18/9/2018 của UBND tỉnh Hải Dương về việc thực hiện Quy định tiêu chí đánh giá công tác dân vận của các cơ quan nhà nước; Quy định tiêu chí đánh giá công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 1533/QĐ-UBND ngày 22/5/2018 của UBND tỉnh Hải Dương.

UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện việc chấm điểm các tiêu chí đánh giá công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện (theo phụ lục gửi kèm).

Báo cáo các tài liệu kiểm chứng và phụ lục chấm điểm gửi về UBND huyện (qua phòng Nội vụ) trước ngày 20/10/2018 để quyết định phân loại công tác dân vận chính quyền của các cơ quan, đơn vị. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Nội vụ) để xem xét, giải quyết kịp thời. /

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Tuấn**





ՀԱՅԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ  
ԿՐԹԱԿԱՆԱԿՈՒՄԻ  
ՄԻՆԻՍՏԵՐԱՆ

ՀԱՅԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ  
ԿՐԹԱԿԱՆԱԿՈՒՄԻ  
ՄԻՆԻՍՏԵՐԱՆ

ՀԱՅԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ  
ԿՐԹԱԿԱՆԱԿՈՒՄԻ  
ՄԻՆԻՍՏԵՐԱՆ  
ՀԱՅԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ  
ԿՐԹԱԿԱՆԱԿՈՒՄԻ  
ՄԻՆԻՍՏԵՐԱՆ

ՀԱՅԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ  
ԿՐԹԱԿԱՆԱԿՈՒՄԻ  
ՄԻՆԻՍՏԵՐԱՆ  
ՀԱՅԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ  
ԿՐԹԱԿԱՆԱԿՈՒՄԻ  
ՄԻՆԻՍՏԵՐԱՆ

ՀԱՅԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ  
ԿՐԹԱԿԱՆԱԿՈՒՄԻ  
ՄԻՆԻՍՏԵՐԱՆ

ՀԱՅԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ  
ԿՐԹԱԿԱՆԱԿՈՒՄԻ  
ՄԻՆԻՍՏԵՐԱՆ

ՀԱՅԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ  
ԿՐԹԱԿԱՆԱԿՈՒՄԻ  
ՄԻՆԻՍՏԵՐԱՆ

ՀԱՅԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ  
ԿՐԹԱԿԱՆԱԿՈՒՄԻ  
ՄԻՆԻՍՏԵՐԱՆ

ՀԱՅԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ  
ԿՐԹԱԿԱՆԱԿՈՒՄԻ  
ՄԻՆԻՍՏԵՐԱՆ





## PHỤ LỤC

Về việc chấm điểm các tiêu chí đánh giá công tác dân vận  
của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện  
(Kèm theo Công văn số 454/UBND-NV ngày 28 tháng 9 năm 2018 của UBND huyện Bình Giang)

STT	Nội dung các tiêu chí	Điểm tối đa quy định	Cơ quan, đơn vị tự đánh giá		Đoàn kiểm tra đánh giá	
			Điểm tự chấm	Lý do không đạt điểm tối đa theo quy định	Điểm thẩm định	Lý do không đạt điểm tối đa theo quy định
1	<b>Tiêu chí số 1: Tổ chức triển khai các văn bản đầy đủ, kịp thời đúng thời gian quy định về công tác dân vận chính quyền</b>	8				
	a) Tổ chức triển khai thực hiện tốt Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 20/8/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Quyết định 139-QĐ/TU ngày 15/3/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Hải Dương”.	2				
	b) Làm tốt công tác quán triệt trong đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước và coi công tác dân vận là một trong những nhiệm vụ quan trọng của cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ hằng năm tổ chức kiểm tra việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận trong cơ quan nhà nước và trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.	2				
	c) Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 22/6/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận của chính quyền; Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 31/8/2016 của UBND tỉnh về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tỉnh.	2				
	d) Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết trung ương 4 (khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến” “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư	2				



	tương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”; xây dựng và thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận trong hệ thống chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương.				
2	<b>Tiêu chí số 2: Thể chế hóa các văn bản của cấp trên:</b> Cụ thể hóa các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước thành các văn bản quy phạm pháp luật hoặc kế hoạch, chương trình công tác, đề án,... để áp dụng ở cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý và khả thi.	6			
3	<b>Tiêu chí số 3: Thực hiện nhiệm vụ chính trị</b>	10			
	a) Việc tổ chức thực hiện các chương trình, đề án về phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương mang lại hiệu quả thiết thực, không xảy ra tham nhũng, lãng phí, được dư luận nhân dân đồng tình ủng hộ.	5			
	b) Tập trung giải quyết tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công với cách mạng, người nghèo, người khuyết tật và các chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở các xã điểm xây dựng nông thôn mới, các xã nghèo, vùng sâu, vùng xa.	5			
4	<b>Tiêu chí số 4: Thực hiện công tác cải cách hành chính</b>	18			
	a) Công tác chỉ đạo điều hành.	2			
	b) Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật.	2			
	c) Cải cách thủ tục hành chính.	4			
	d) Cải cách tổ chức bộ máy.	2			
	đ) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.	2			
	e) Cải cách tài chính công.	2			
	g) Hiện đại hóa hành chính.	2			
	h) Thực hiện chế độ một cửa, một cửa liên thông.	2			
5	<b>Tiêu chí số 5: Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo</b>	10			
	a) Tổ chức tốt công tác tiếp dân và giải quyết có hiệu quả về khiếu nại, tố cáo của công dân.	5			
	b) Cơ quan, đơn vị, địa phương không để xảy ra điểm nóng hoặc các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, vượt cấp: <i>Chấm tối đa 5 điểm.</i>	5			



	<p>- Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương để xảy ra điểm nóng hoặc các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, vượt cấp, tuy nhiên đã tiến hành chỉ đạo xử lý kịp thời, ổn thỏa, đạt yêu cầu về các mặt chính trị, kinh tế, xã hội: 2 điểm.</p> <p>- Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương để xảy ra điểm nóng hoặc các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, vượt cấp, chưa tiến hành chỉ đạo xử lý kịp thời, ổn thỏa, đạt yêu cầu về các mặt chính trị, kinh tế, xã hội: 0 điểm.</p>					
6	<b>Tiêu chí số 6: Xây dựng cơ quan, công sở văn minh</b>	8				
	a) Thực hiện xây dựng công sở văn minh, cơ quan văn hóa; cán bộ, công chức, viên chức làm việc với phong cách “Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”.	3				
	<p>b) Cơ quan, đơn vị, địa phương không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vi phạm kỷ luật (kể cả vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông bị xử phạt vì phạm hành chính): <b>Chấm tối đa 5 điểm.</b></p> <p>- Cơ quan, đơn vị, địa phương không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vi phạm kỷ luật: 5 điểm.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị, địa phương có cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (bị kiểm điểm, phê bình): 2 điểm.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị, địa phương có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên: 0 điểm.</p>	5				
7	<b>Tiêu chí số 7: Công tác tuyên truyền vận động nhân dân</b>	8				
	a) Phát động thực hiện tốt công tác dân vận và các hoạt động nhân đạo, từ thiện.	4				
	b) Mỗi năm tổ chức ít nhất một hoạt động liên quan đến công tác dân vận và các hoạt động giúp dân giảm nghèo, xây dựng trường học, cầu, đường giao thông, các công trình hạ tầng, giúp dân sửa chữa nhà ở, tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ các đối tượng là người có công, gia đình chính sách, tham gia công tác cứu hộ, cứu nạn, phòng chống thiên tai...	4				
8	<b>Tiêu chí số 8: Tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân tham gia quản lý nhà nước</b>	12				
	a) Cấp ủy, chính quyền của cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành cơ chế, tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân tham gia quản lý nhà nước, giám sát hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm kinh phí hoạt động và tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất	4				



	để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội tại cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao.				
	b) Tăng cường công tác phối hợp giữa chính quyền, các ngành với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội; có chương trình làm việc định kỳ 06 tháng, một năm đối với cấp huyện, hàng quý đối với cấp xã của Chủ tịch UBND với khối dân vận.	4			
	c) Phát huy vai trò hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng, công tác hòa giải ở cơ sở.	4			
<b>9</b>	<b>Tiêu chí số 9: Quán triệt, triển khai, thực hiện Quy chế số 08-QC/TU ngày 03/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền với nhân dân</b>	<b>10</b>			
	a) Thực hiện nghiêm túc Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền với nhân dân theo Quy chế số 08-QC/TU ngày 03/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: 7 điểm: - Cơ quan, đơn vị, địa phương có thực hiện tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với dân và tiếp dân theo định kỳ, chuyên đề, đột xuất, kiểm tra giám sát; xử lý tốt, kịp thời công việc sau tiếp xúc, đối thoại: 7 điểm; - Cơ quan, đơn vị, địa phương có thực hiện tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với dân và tiếp dân theo định kỳ nhưng xử lý chưa tốt, chưa kịp thời công việc sau tiếp xúc, đối thoại: 3 điểm; - Cơ quan, đơn vị, địa phương không tổ tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với dân và tiếp dân theo định kỳ: 0 điểm.	7			
	b) Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể trong việc thực hiện thông báo kết luận của cuộc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân.	3			
<b>10</b>	<b>Tiêu chí số 10: Thực hiện quy chế dân chủ theo Quyết định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ</b>	<b>10</b>			
	a) Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị, địa phương; mở rộng các hình thức để nhân dân góp ý, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có năng lực và phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao, có thái độ tích cực phục vụ nhân dân, có kỹ năng vận động quần chúng.	5			



	<p>b) Ban hành các quy định riêng của ngành, địa phương hoặc tổ chức thực hiện tốt các quy định của cấp trên về quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thi hành công vụ, tiếp xúc, giải quyết công việc với nhân dân; xử lý kịp thời, nghiêm minh những cán bộ, công chức, viên chức và người lao động yếu kém về năng lực, suy thoái về đạo đức, lối sống, không còn uy tín đối với nhân dân:</p> <p>- Cơ quan, đơn vị, địa phương có ban hành quy định: quy chế chi tiêu nội bộ, tổ chức hội nghị công chức, công khai minh bạch về tài chính và công tác cán bộ. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện tốt các quy định về quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ; đồng thời xử lý nghiêm, kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức và người lao động yếu kém về năng lực, suy thoái về đạo đức, lối sống, không còn uy tín đối với nhân dân: 5 điểm;</p> <p>- Cơ quan, đơn vị, địa phương có ban hành quy định riêng về quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ nhưng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện không tốt và cơ quan, đơn vị không xử lý kịp thời, nghiêm minh những cán bộ, công chức, viên chức và người lao động yếu kém về năng lực, suy thoái về đạo đức, lối sống, không còn uy tín đối với nhân dân: 3 điểm;</p> <p>- Trường hợp cơ quan, đơn vị, địa phương không ban hành quy định riêng về quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện: 0 điểm.</p>	5			
11	<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>			



